

Hà Nội, ngày 08 tháng 7 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào khoản 2 Điều 29; Điều 35; Điều 212; Điều 371; Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 58, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số 378/2026/TLST- HNGĐ ngày 18 tháng 6 năm 2026 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

* Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1987; CCCD: 001187027xxx; địa chỉ: Số nhà D, cụm I - H, xã Ô, thành phố Hà Nội.

* Anh Hoàng Hữu H, sinh năm 1987; CCCD: 001087028xxx; địa chỉ: Số nhà D, cụm I - H, xã Ô, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Ngày 30/6/2026, Toà án nhân dân khu vực 8 – Hà Nội đã tiến hành lập biên bản hoà giải đoàn tụ không thành với nội dung sau:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị T và anh Hoàng Hữu H xác định tình cảm vợ chồng không còn nên thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Chị Nguyễn Thị T và anh Hoàng Hữu H xác định có 03 con chung là: Cháu Hoàng Mạnh T1, sinh ngày 11/6/2009; cháu Hoàng Thế V, sinh ngày 08/5/2011 và cháu Hoàng Thị Ánh T2, sinh ngày 14/02/2020. Chị T và anh H thống nhất thỏa thuận: Giao cháu T1, cháu V và cháu T2 cho anh H nuôi dưỡng đến khi 18 tuổi hoặc khi có quyết định khác của cơ quan nhà nước có thẩm quyền. Anh H không yêu cầu chị T cấp dưỡng nuôi con chung.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: Chị T và anh H tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Chị T và anh H chịu lệ phí giải quyết việc Hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị T và anh Hoàng Hữu H xác định tình cảm vợ chồng không còn nên thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Vợ chồng xác định có 03 con chung là: Cháu Hoàng Mạnh T1, sinh ngày 11/6/2009; cháu Hoàng Thế V, sinh ngày 08/5/2011 và cháu Hoàng Thị Ánh T2, sinh ngày 14/02/2020. Chị T và anh H thống nhất thỏa thuận giao cháu T1, cháu V và cháu T2 cho anh H nuôi dưỡng đến khi 18 tuổi hoặc khi có quyết định khác của cơ quan nhà nước có thẩm quyền. Anh H không yêu cầu chị T cấp dưỡng nuôi con chung nên tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho chị T đến khi có quyết định khác của cơ quan nhà nước có thẩm quyền. Chị T được quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nợ: Chị T và anh H tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí: Chị T và anh H chịu lệ phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Nguyễn Thị T và anh Hoàng Hữu H phải chịu 300.000 đồng lệ phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0015143 ngày 18/6/2026 của Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
 - VKSND khu vực 8 – Hà Nội;
 - THADS Thành phố Hà Nội;
 - UBND xã Ô D, thành phố Hà Nội
- (Giấy chứng nhận kết hôn số xx, quyển số x đăng ký ngày xx/xx/2008 tại UBND xã Hạ M, huyện Đan P, thành phố Hà Nội);-
Lưu TA.

THẨM PHÁN

Trần Thị Thu